

Số: 273/2022/QĐST-HNGĐ

Châu Thành, ngày 14 tháng 11 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH BẾN TRE**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;  
Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH4 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào đơn yêu cầu thuận tình ly hôn đề ngày 24/10/2022 của anh Mai Quốc D và chị Trương Hồ Thị Thanh K.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 452/2022/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 10 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: anh Mai Quốc D, sinh năm: 1984

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Người yêu cầu: chị Trương Hồ Thị Thanh K, sinh năm: 1991

Địa chỉ: phường L, thành phố N, tỉnh Tiền Giang.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Tại đơn yêu cầu giải quyết thuận tình ly hôn đề ngày 24/10/2022, tại biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận của anh Mai Quốc D và chị Trương Hồ Thị Thanh K đề ngày 04/11/2022 đã thỏa thuận:

Về hôn nhân: anh Mai Quốc D và chị Trương Hồ Thị Thanh K xác định không còn tình cảm nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh D và chị K thuận tình ly hôn.

Về con chung: anh D và K thống nhất thỏa thuận chị Trương Hồ Thị Thanh K sẽ là người trực tiếp nuôi con chung tên Mai Trương Quỳnh T sinh ngày 08/10/2019, anh Mai Quốc D cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 3000.000 (ba triệu) đồng cho đến khi cháu T đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung: anh D và chị K thống nhất khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: anh D và chị K thống nhất khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Mai Quốc D và chị Trương Hồ Thị Thanh K không yêu cầu cấp dưỡng cho nhau sau khi ly hôn.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: anh Mai Quốc D với chị Trương Hồ Thị Thanh K thuận tình ly hôn.

- Về con chung: anh D và chị K thống nhất thỏa thuận chị Trương Hồ Thị Thanh K sẽ là người trực tiếp nuôi con chung tên Mai Trương Quỳnh T sinh ngày 08/10/2019, anh Mai Quốc D có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 (ba triệu) đồng cho đến khi cháu T đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 11 năm 2022.

Cha mẹ không trực tiếp nuôi con được quyền đến thăm, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông, nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người đang trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người không trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, cơ quan, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Khi có lý do chính đáng, cha mẹ có thể thỏa thuận mức cấp dưỡng nuôi con, phương thức cấp dưỡng nuôi con, nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: anh D và chị K thống nhất khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

- Về nợ chung: anh D và chị K thống nhất khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

- Ghi nhận sự tự nguyện của anh Mai Quốc D và chị Trương Hồ Thị Thanh K không yêu cầu cấp dưỡng cho nhau sau khi ly hôn.

**2.** Lệ phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng. Anh Mai Quốc D và chị Trương Hồ Thị Thanh K mỗi người chịu 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng mà [anh Mai Quốc D tự nguyện](#) nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số [0010501](#) ngày [24/10/2022](#) của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Bến Tre. Anh D và chị K đã nộp xong lệ phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

### **\* Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS;
- **UBND xã Giao Long;**
- Lưu.

**THẨM PHÁN**

**Trần Thị Ánh**